

Số: 210 /KH-UBND

Bách Quang, ngày 27 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Bách Quang

Căn cứ Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi là Chương trình hành động); Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 21/9/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, UBND phường Bách Quang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của người dân.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, được cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả.

- Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác hộ tịch; tăng cường phối hợp liên ngành và tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về quyền, trách nhiệm đăng ký hộ tịch.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động quốc gia và chỉ đạo của Trung ương; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của tỉnh.

- Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm phối hợp đồng bộ, chặt chẽ trong tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm triển khai thiết thực, hiệu quả; tăng cường khai thác dữ liệu đã có, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã được cơ quan nhà nước quản lý.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo đảm các sự kiện hộ tịch được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định; nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của người dân.

- Đẩy mạnh đăng ký, quản lý hộ tịch trên môi trường điện tử; bảo đảm dữ liệu hộ tịch đầy đủ, chính xác, thống nhất, cập nhật, kết nối và khai thác hiệu quả; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến, số định danh cá nhân và VNeID.

- Nâng cao chất lượng, tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của số liệu thống kê hộ tịch; tăng cường phối hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Về đăng ký khai sinh

- Đến năm 2028:

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em trên địa bàn phường (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 95%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em (sinh ra sống) trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh trên địa bàn phường (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 98%.

+ Các trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế được cấp Giấy chứng sinh đạt 100%; dữ liệu được cập nhật đúng thời hạn trên Cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh đạt 95%.

+ Tạo lập bản điện tử Giấy khai sinh cho các trường hợp đã đăng ký khai sinh từ ngày 01/01/2016 (tạo lập hồi tố giai đoạn 1) đến thời điểm triển khai Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử đạt 100%.

+ Rà soát, thống kê, tuyên truyền, vận động để người dân chưa có Giấy khai sinh/dữ liệu khai sinh trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử thực hiện việc đăng ký, có Giấy khai sinh, thu thập thông tin khai sinh vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đạt: 90%.

+ Rà soát, thống kê, đăng ký khai sinh đầy đủ cho nhóm dân cư yếu thế, bảo đảm ít nhất 80% người dân thuộc nhóm dân cư này được cấp Giấy khai sinh trong vòng 1 năm kể từ thời điểm thống kê.

- Đến năm 2030:

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em trên địa bàn phường (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 98,5%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra sống trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh trên địa bàn phường (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 99%.

+ Tạo lập bản điện tử Giấy khai sinh cho toàn bộ công dân trên địa bàn phường đã đăng ký khai sinh từ ngày 01/01/2016 trở về trước và còn sống tại thời điểm tạo lập (tạo lập hồi tố giai đoạn 2); bảo đảm 100% công dân trên địa bàn phường (còn sống) có Giấy khai sinh hợp lệ.

b) Về đăng ký khai tử

- Đến năm 2028:

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn trên địa bàn phường (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 85%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 1 năm kể từ ngày chết trên địa bàn phường (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 90%.

- Đến năm 2030:

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn trên địa bàn phường (tiêu chí thống kê theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 90%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 1 năm kể từ ngày chết trên địa bàn phường (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 95%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn cho các trường hợp chết tại cơ sở y tế và được cấp Giấy báo tử trên địa bàn phường đạt 100%.

c) Về cấp Giấy báo tử, xác định nguyên nhân tử vong

- Đến năm 2028:

+ Các trường hợp chết tại cơ sở y tế được tạo lập Giấy báo tử điện tử và cập nhật thông tin đúng thời hạn trên Cơ sở dữ liệu về Giấy báo tử trên địa bàn phường đạt: 80%.

+ Ít nhất 75% các trường hợp chết tại cơ sở y tế được ngành y tế chứng nhận nguyên nhân tử vong theo tiêu chuẩn quốc tế trên địa bàn phường.

+ Các trường hợp chết ngoài cơ sở y tế được ngành y tế ghi nhận nguyên nhân tử vong đạt 80% trở lên; nguyên nhân tử vong do ngành y tế ghi nhận được chia sẻ với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan làm cơ sở báo cáo thống kê quốc gia theo quy định của pháp luật.

- Đến năm 2030:

+ Các trường hợp chết tại cơ sở y tế được tạo lập Giấy báo tử điện tử và cập nhật thông tin đúng thời hạn trên Cơ sở dữ liệu trên địa bàn phường đạt từ 90%.

+ Ít nhất 80% các trường hợp chết tại cơ sở y tế được ngành y tế chứng nhận nguyên nhân tử vong theo tiêu chuẩn quốc tế trên địa bàn phường.

+ Các trường hợp chết ngoài cơ sở y tế được ngành y tế ghi nhận nguyên nhân tử vong trên địa bàn phường đạt 90% trở lên.

d) Về giảm tỷ lệ tảo hôn

- Đến năm 2028: thực hiện rà soát, thống kê được đầy đủ các trường hợp tảo hôn phát sinh hàng năm trên địa bàn phường.

- Đến năm 2030: Số lượng các trường hợp tảo hôn được rà soát, thống kê giảm ít nhất 30% so với số lượng giai đoạn 2026 - 2028 trên địa bàn phường.

e) Về cập nhật tình trạng hôn nhân khi có thay đổi do ly hôn, hủy việc kết hôn

- Đến năm 2028:

+ 100% dữ liệu về các trường hợp ly hôn trên địa bàn phường (theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án từ ngày 01/01/2026) được cơ quan đăng ký hộ tịch ghi vào sổ hộ tịch trên địa bàn phường.

+ Rà soát, đối chiếu, cập nhật thông tin về các trường hợp ly hôn từ 31/12/2025 trở về trước và đủ điều kiện đề nghị ngành Tòa án đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu của Tòa án sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đạt: 85%.

- Đến năm 2030:

+ Dữ liệu về các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án được đồng bộ ngay (theo thời gian thực) từ Cơ sở dữ liệu của Tòa án nhân dân tối cao sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, được cơ quan đăng ký hộ tịch của phường ghi vào sổ hộ tịch.

+ Rà soát, đối chiếu, cập nhật thông tin về các trường hợp ly hôn từ 31/12/2025 trở về trước và đủ điều kiện đề nghị ngành Tòa án đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu của Tòa án sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đạt: 95%.

g) Về thống kê, công bố số liệu đăng ký hộ tịch

Hàng năm, bảo đảm các dữ liệu đăng ký hộ tịch được tổng hợp, thống kê, công bố, phổ biến theo chỉ tiêu về hộ tịch thống nhất trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp và Chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

h) Truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch

- Nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân

+ Đến 2030, ít nhất 90% người dân trên địa bàn phường trong độ tuổi trưởng thành biết và hiểu cơ bản về quyền, nghĩa vụ đăng ký các sự kiện hộ tịch thiết yếu (khai sinh, khai tử, kết hôn, giám hộ...).

+ Nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn phường về đăng ký hộ tịch, giấy tờ hộ tịch điện tử, tỷ lệ người yêu cầu chủ động đăng ký hộ tịch qua dịch vụ công trực tuyến tăng tối thiểu 50% so với năm 2025.

- Nâng cao năng lực, nhận thức, kiến thức truyền thông của cán bộ, công chức trên địa bàn phường.

- + Đến năm 2028, 100% công chức làm công tác hộ tịch cơ sở trên địa bàn phường được tập huấn kỹ năng truyền thông, kỹ năng tư vấn hướng dẫn thành thạo người dân thực hiện đăng ký hộ tịch điện tử.

- + Đến năm 2030, ít nhất 90% cán bộ y tế, công an, bảo hiểm xã hội, thống kê hiểu và phối hợp hiệu quả trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân về đăng ký hộ tịch và chia sẻ dữ liệu sinh, tử trên địa bàn phường.

- Về truyền thông liên ngành và truyền thông xã hội

- + Đến năm 2030, xây dựng và duy trì Kế hoạch truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch; lồng ghép nội dung tuyên truyền về đăng ký, thống kê hộ tịch trong chuyên trang, bản tin, nền tảng mạng xã hội.

- + Ít nhất 70% người dân trên địa bàn phường tiếp cận thông tin hộ tịch qua phương tiện truyền thông đại chúng, cổng dịch vụ công và nền tảng số khác.

- Củng cố hình ảnh, niềm tin và sự đồng thuận xã hội về đăng ký, thống kê hộ tịch

- + Tăng cường hiểu biết, củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội đối với cải cách trong lĩnh vực đăng ký, thống kê hộ tịch; hình thành nhận thức tích cực, ủng hộ rộng rãi, chung tay của người dân trong quá trình hiện đại hóa, nâng cao chất lượng đăng ký, thống kê hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

- + Xây dựng hình ảnh tích cực về cơ quan đăng ký hộ tịch và đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch của phường thân thiện, chuyên nghiệp, đáng tin cậy.

- + Tăng cường tính minh bạch và niềm tin xã hội thông qua các hoạt động truyền thông cộng đồng, chia sẻ điển hình tiên tiến, câu chuyện thực tế.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch

Rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch và lĩnh vực liên quan thuộc phạm vi, chức năng quản lý để tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung Luật Hộ tịch và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong năm 2026 và các năm tiếp theo, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hoá phương thức đăng ký hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, phân quyền triệt để cho chính quyền cơ sở trong đăng ký hộ tịch, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật; hiện đại hóa phương thức đăng ký, thống kê hộ tịch

a) Trang bị, rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm đáp ứng yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

b) Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng toàn diện công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập, thống kê dữ liệu sinh, tử của các cơ sở y tế, bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Trạm Y tế phường.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch và cán bộ y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử

a) Bố trí đủ số lượng công chức làm công tác hộ tịch trên địa bàn phường và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội phường.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công chức làm công tác hộ tịch trên địa bàn phường.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

4. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức về đăng ký, thống kê hộ tịch

Thực hiện tuyên truyền, truyền thông thường xuyên, đa dạng về ý nghĩa, vai trò, quyền và trách nhiệm đăng ký hộ tịch; tiện ích, giá trị pháp lý của đăng ký hộ tịch điện tử, giấy tờ hộ tịch điện tử và việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; nâng cao ý thức chủ động đăng ký đúng hạn của người dân và trách nhiệm, kỹ năng hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của cán bộ, công chức.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường, Trạm Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

5. Tăng cường tính đầy đủ của Cơ sở dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và cải thiện chất lượng thông tin nguyên nhân tử vong

Chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện đầy đủ, kịp thời việc cấp, cập nhật thông tin Giấy chứng sinh, Giấy báo tử; nâng cao chất lượng ghi nhận nguyên nhân tử vong; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và phối hợp với cơ quan tư pháp trong kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ đăng ký, thống kê hộ tịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Trạm Y tế phường.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

6. Thông tin thống kê về hộ tịch được bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân

Tổ chức thu thập, tổng hợp, thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng ký khai sinh, tỷ lệ người chết được đăng ký khai tử và các chỉ tiêu thống kê hộ tịch hằng năm; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời; thực hiện công bố, khai thác, sử dụng số liệu thống kê hộ tịch theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, cơ quan thống kê.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

7. Nâng dần tỷ lệ đăng ký, xác nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê hộ tịch

Rà soát, nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn; hỗ trợ đăng ký khai sinh, khai tử cho các trường hợp chưa được đăng ký, nhất là nhóm yếu thế; cập nhật thông tin thay đổi tình trạng hôn nhân do ly hôn, hủy việc kết hôn; rà soát, thống kê tình trạng tảo hôn; nâng cao chất lượng công tác thống kê hộ tịch, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND phường, Trạm Y tế phường, Phòng Văn hóa - xã hội phường, Công an phường.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân khu vực và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động đề xuất kinh phí trong lập dự toán chi thường xuyên hằng năm của đơn vị mình để tổ chức thực hiện.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Văn phòng HĐND và UBND phường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch trên địa bàn phường.

b) Chỉ đạo, phân công công chức Tư pháp - hộ tịch thuộc Văn phòng HĐND và UBND phường trực tiếp tham mưu, thực hiện nhiệm vụ đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; bảo đảm các sự kiện hộ tịch được đăng ký đầy đủ, chính xác, kịp thời.

c) Thực hiện cập nhật, chỉnh lý, số hóa, tạo lập dữ liệu hộ tịch điện tử; quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đúng quy định, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

đ) Phối hợp với Trạm Y tế phường, Công an phường, các tổ dân phố, các trường học và cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đối chiếu thông tin sinh, tử, cư trú, nhân thân, tình trạng hôn nhân và các thông tin cần thiết phục vụ đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

e) Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công phường trong tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính về hộ tịch; rà soát hồ sơ quá hạn, hồ sơ phải bổ sung, hồ sơ có khó khăn, vướng mắc để kịp thời tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

h) Chủ trì tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong quá trình thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất gửi Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

a) Thực hiện tiếp nhận, số hóa và trả kết quả hồ sơ hộ tịch đúng quy trình, thời hạn; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, rà soát và kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, các tiện ích số và nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục hộ tịch đủ điều kiện.

c) Tham mưu thực hiện công tác cải cách, kiểm soát và công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch.

3. Phòng Kinh tế

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu

bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm của phường theo phân cấp, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật.

b) Phối hợp rà soát, đề xuất mua sắm, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Lồng ghép nội dung tuyên truyền về quyền đăng ký khai sinh của trẻ em, phòng ngừa tảo hôn, bảo đảm quyền của người thuộc nhóm yếu thế vào các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, trẻ em, bình đẳng giới, bảo trợ xã hội và các hoạt động truyền thông tại cộng đồng.

b) Phối hợp rà soát, nắm tình hình trẻ em, người thuộc nhóm yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu hỗ trợ đăng ký hộ tịch; kịp thời thông tin, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện theo quy định.

c) Phối hợp với các trường học, tổ dân phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể tuyên truyền, vận động, phòng ngừa tảo hôn; rà soát, thống kê các trường hợp tảo hôn phát sinh trên địa bàn để báo cáo, xử lý theo thẩm quyền.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

a) Chủ trì thực hiện tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử phường, hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin phù hợp.

b) Xây dựng tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về đăng ký hộ tịch đúng hạn, dịch vụ công trực tuyến, giấy tờ hộ tịch điện tử, phòng ngừa tảo hôn, quyền đăng ký khai sinh, khai tử của người dân.

c) Phối hợp với các tổ dân phố, đoàn thể trong hoạt động truyền thông lưu động, tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng.

6. Trạm Y tế phường

a) Phối hợp cung cấp, đối chiếu, xác minh thông tin liên quan đến sinh, tử; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục liên quan đến Giấy chứng sinh, Giấy báo tử theo thẩm quyền.

b) Phối hợp ghi nhận thông tin tử vong tại cộng đồng, nguyên nhân tử vong theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế; chia sẻ thông tin với Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để phục vụ đăng ký, thống kê hộ tịch.

c) Phối hợp tuyên truyền về đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn tại các điểm khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và hoạt động y tế cộng đồng.

7. Công an phường

a) Phối hợp đối chiếu, xác minh thông tin nhân thân, cư trú, dữ liệu dân cư

phục vụ đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch theo quy định.

b) Phối hợp rà soát trường hợp trẻ em chưa đăng ký khai sinh, người chết chưa đăng ký khai tử, người thay đổi tình trạng hôn nhân chưa cập nhật thông tin, trường hợp tảo hôn, kết hôn không đúng quy định.

c) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số trong thực hiện thủ tục hành chính.

8. Các trường học trên địa bàn

a) Phối hợp tuyên truyền pháp luật về hộ tịch, quyền trẻ em, phòng ngừa tảo hôn, hôn nhân và gia đình trong hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi.

b) Phối hợp rà soát, thông tin với Ủy ban nhân dân phường đối với trường hợp học sinh có dấu hiệu chưa có giấy khai sinh hợp lệ hoặc thông tin giấy tờ hộ tịch chưa thống nhất để kịp thời hướng dẫn gia đình thực hiện theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đăng ký hộ tịch đúng hạn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

b) Lồng ghép tuyên truyền về đăng ký hộ tịch trong sinh hoạt chi hội, chi đoàn, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn.

c) Phối hợp phát hiện, vận động, hỗ trợ người yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn thực hiện thủ tục hộ tịch.

10. Các tổ dân phố

a) Tuyên truyền, vận động Nhân dân trên địa bàn thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn và các sự kiện hộ tịch khác đúng quy định.

b) Chủ động nắm tình hình biến động dân cư, sinh, tử, kết hôn, ly hôn, tảo hôn; kịp thời thông tin về Ủy ban nhân dân phường để hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

c) Phối hợp rà soát, lập danh sách trẻ em chưa đăng ký khai sinh, người chết chưa đăng ký khai tử, người chưa có giấy tờ hộ tịch hoặc có giấy tờ hộ tịch chưa thống nhất để hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch này; lồng ghép nhiệm vụ đăng ký, thống kê hộ tịch vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường là cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện; báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Sở Tư pháp theo quy định.

Nguyễn Đức Giang